TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HNGĐ-PT
Ngày: 25/9/2020
Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Thẩm phán: Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham dự phiên tòa:

Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2020/TLPT-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐ-PT ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 4, xã S, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá

***2. Bị đơn*:** Anh Hoàng Trường L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà A, tiểu khu B, thị trấn T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

Người kháng cáo: chị Phạm Thị D.

Tại phiên tòa có mặt 2 bên đương sự.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phạm Thị D trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Hoàng Trường L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, tổ chức cưới vào tháng 3/2014 và được UBND thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/3/2014. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2015 thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân là anh L thường xuyên đi chơi game, không chăm lo đến gia đình, vợ con, công việc không ổn định, chơi bời vay nợ, nhiều lần chị và gia đình khuyên ngăn nhưng không được, từ tháng 9/2019 vợ chồng sống cùng nhưng không chăm lo hỏi han nhau. Từ ngày 15/4/2020 chị về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng không thăm hỏi quan tâm đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn anh Hoàng Trường L.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Thu T, sinh ngày 02/3/2015. Hiện nay cháu khỏe mạnh bình thường và đang ở với anh Linh. Cháu đang học tại trường mầm non xã N.

Nếu vợ chồng ly hôn nguyện vọng của chị là xin được nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Nếu anh L nuôi con thì chị cấp dưỡng nuôi con cùng anh L mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Hiện nay chị làm nghề nhân viên văn phòng thu nhập 12.400.000đ/tháng (Công ty V, Thanh Hóa và Công ty M).

- *Về tài sản:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại bản tự khai ngày 07/5/2020 và trong quá trình xét xử anh Hoàng Trường L trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Anh với chị Phạm Thị D, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới và được UBND thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/3/2014. Vợ chồng sau khi kết hôn sinh sống hạnh phúc cho đến tháng 8/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh ngờ chị D có mối quan hệ với người khác, vợ chồng cãi nhau và đã ba lần đánh nhau, vợ chồng sống chung nhưng chị D không quan tâm đến chồng và con. Từ ngày 15/4/2020 chị D bỏ về nhà mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay chị D có đơn xin ly hôn nguyện vọng anh cũng đồng ý vì xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh cũng xin được ly hôn chị Phạm Thị D.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Thu T, sinh ngày 02/3/2015. Hiện nay cháu khỏe mạnh bình thường và đang ở với bố. Cháu đang học tại trường mầm non xã N.

Nếu vợ chồng ly hôn nguyện vọng của anh là xin được nuôi con và không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con cùng anh. Nếu chị D được nuôi con thì anh cấp dưỡng nuôi con cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Hiện nay anh làm Quản đốc công ty tổng thu nhập 13.000.000đồng/tháng (Công ty TNHH Q tại thị trấn Hà Trung).

- *Về tài sản:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án nhân dân huyện Hà Trung đã tiến hành xác minh tại UBND thị trấn Hà Trung nơi vợ chồng sinh sống thì được biết: Anh L và chị D có 01 con chung là Hoàng Thu T, hiện tại đang học tại trường mầu non xã N, cháu Trang khỏe mạnh

và đang ở với anh L và ông bà nội, điều kiện nuôi dạy của anh L tốt, có công ăn việc làm ổn định và có thu nhập cao.

* Theo đại diện trường mầm non xã N cho biết: Cháu Hoàng Thu T học lớp 4-5 tuổi, cháu được ông nội và bố đưa đón đi học, trong quãng thời gian 02 năm cháu học tại trường học phí do ông nội đóng, anh L và gia đình ông bà nội chăm sóc cháu rất tốt, cháu khỏe mạnh phát triển tốt. Do vậy anh L chăm sóc nuôi dưỡng con rất tốt.

Các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

***Bản án số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng**:* Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị D và anh Hoàng Trường L.

2. Về nuôi con chung: Công nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Thu T, sinh ngày 02/3/2015.

2.1. Giao con chung Hoàng Thu T cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Chị Phạm Thị D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Hoàng Trường L mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2020 đến khi cháu Hoàng Thu T đủ 18 tuổi.

2.3. Chị D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Chị D và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung; về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/8/2020 chị Phạm Thị D làm đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết cho chị Phạm Thị D được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX xử không chấp nhận kháng cáo của chị D, căn cứ Khoản 1 Điều 308; Khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự, giữ nguyên án sơ thẩm, chị D phải nộp án phí DSPT.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, sau khi các đương sự tranh luận và đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Chị D và anh L có một con chung là cháu Hoàng Thu T, sinh ngày 02/3/2015, hiện cháu đang ở với anh Linh. Cả hai bên đều có nguyện vọng được nuôi con. Tòa sơ thẩm đã giao con cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị D kháng cáo đề nghị được nuôi con, chị cho rằng anh L chơi bời, cờ bạc, không có việc làm ổn định, nghiện ma túy, anh L không làm ở công ty Q, việc xác nhận của Công ty Q là do gia đình anh có quen với công ty, cháu Trang chủ yếu do ông bà nội chăm sóc và đưa đón đi học. Việc chị D khai nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

Xét thấy, việc giao cho ai nuôi con phải đảm bảo quyền lợi và điều kiện tốt nhất cho con. Thực tế, cả chị D và anh L đều có điều kiện nuôi con, hiện tại chị D đang ở nhà bố mẹ đẻ chị D, anh L ở nhà bố mẹ anh Linh. Theo chứng cứ về xác nhận lương do các bên cung cấp thì anh L thu nhập 13.000.000đ/tháng; chị D thu nhập 12.000.000đ/tháng (ngang nhau). Anh L thừa nhận chị D có nộp tiền nuôi con.

Tuy nhiên, công việc của anh L kinh doanh bận hơn nên sẽ ít có điều kiện chăm sóc con hơn chị D, chủ yếu phải nhờ ông bà nội chăm sóc và đưa đón cháu đi học là chính. Trong khi chị D công việc ổn định ở văn phòng nên sẽ có điều kiện chăm sóc con hơn. Mặt khác, cháu Trang là con gái và còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc, giáo dục trực tiếp của người mẹ để cháu có điều kiện phát triển bình thường về tâm lý và tình cảm. Vì vậy, cần sửa án sơ thẩm, giao cho chị D nuôi con là phù hợp, đảm bảo quyền lợi của con chung sau ly hôn. Tại phiên tòa chị Trang tha thiết được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

[2] Án phí dân sự phúc thẩm: chị D không phải nộp vì cấp phúc thẩm sửa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 308; Khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nghị Quyết 326/UBTVQH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của chị Phạm Thị D, sửa Bản án sơ thẩm số 24/2020/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung về phần con chung: Giao cháu Hoàng Thu T, sinh ngày 02/3/2015 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải đóng góp nuôi con chung.

Anh L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí dân sự phúc thẩm; chị D không phải nộp, chị D được nhận lại 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số AA/2019/0009183 ngày 18/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS huyện Hà Trung;
- UBND thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga